

Bản án số: 340/2024/HS-PT

Ngày 12 - 4 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Đăng Phong

Ông Đinh Quốc Trí

- Thư ký phiên tòa:

**Bà Hoàng Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án
nhân dân thành phố Hà Nội**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Cẩm Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 308/2024/HSPT ngày 18 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo Bùi Thị V do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 156/2023/HSST ngày 29/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện H, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: Bùi Thị V, sinh năm: 1995; giới tính: nữ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm Trảng Đá, xã Y, huyện L, tỉnh Hòa Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mường; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; con ông Bùi Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; chồng: không; có 02 con (con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: không; hiện bị cáo đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Thành phố Hà Nội và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hà Nội thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 9/2023, qua mạng xã hội Zalo Trần Văn N biết Bùi Thị V là gái bán dâm. Khoảng 15 giờ ngày 02/10/2023, Nam sử dụng số điện thoại 0966.047.804 nhắn tin, gọi đến số thuê bao 0345.674.113 của V để thỏa thuận việc mua bán dâm, V đồng ý bán dâm với giá 5.000.000 đồng/01 đêm (do trước đó V đã từng bán dâm cho Nam), đồng thời Nam yêu cầu gọi thêm một bạn gái nữa để bán dâm thì V đồng ý và nói mức giá bán dâm 5.000.000 đồng/01 đêm, N và V hẹn gặp nhau tại phòng 504 nhà nghỉ “Royal Hotel” thuộc khu đô thị Geleximco, xã An Khánh, huyện H, Thành phố Hà Nội. Lúc này, V đang ở phòng trọ thì V nói chuyện với người ở cùng phòng trọ là chị Vũ Thị U, sinh năm 2000; trú tại: Xóm 1 Trung Lao, xã Trung

Đông, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định là “đi phục vụ khách đi” (ý nói U đi bán dâm cùng V), thì U đồng ý. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, V và U gọi xe taxi đến nhà nghỉ “Royal Hotel” rồi lên phòng 504 thì Nam ra mở cửa rồi V và U vào cất đồ dùng cá nhân, sau đó cùng Nam đi ăn uống. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Nam, V và U đi về phòng 504 nhà nghỉ “Royal Hotel”, tại đây Nam đưa cho V 5.000.000 đồng tiền mặt, V cầm tiền cất vào túi xách và Nam nói sáng mai sẽ đưa nốt 5.000.000 đồng tiền mua dâm. Sau đó, Nam và U cởi hết quần áo, Nam sử dụng bao cao su rồi quan hệ tình dục với U được khoảng 15 phút thì xong còn V nằm bên cạnh. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày khi Nam, V và U đang nằm nghỉ tại giường của phòng 504 nhà nghỉ “Royal Hotel” thì lực lượng Công an kiểm tra hành chính. Lúc này, Nam, V và U khai nhận hành vi mua dâm, bán dâm thì lực lượng Công an xã An Khánh lập biên bản kiểm tra, thu giữ vật chứng và đưa các đối tượng về trụ sở để làm việc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 156/2023/HSST ngày 29/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện H, thành phố Hà Nội đã xét xử:

TU bố bị cáo Bùi Thị V phạm tội “Môi giới mại dâm”.

Áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt:

Xử phạt bị cáo Bùi Thị V 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/01/2024, bị cáo Bùi Thị V có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ ngU yêu cầu kháng cáo, thành khẩn nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xem xét khoan hồng cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ lời khai của bị cáo, lời khai của những người liên quan, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Môi giới mại dâm” theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo thấy: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội luôn thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo hiện là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có chồng nhưng phải nuôi 2 con nhỏ; bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, xét thấy bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt 06 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo, lời khai của những người liên quan, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 02/10/2023, Bùi Thị V có hành vi môi giới cho Vũ Thị U bán dâm cho Trần Văn N với giá 5.000.000 đồng tại phòng 504 Nhà nghỉ “Royal Hotel” có địa chỉ ở ô 1-A7, Khu Geleximco A, đường Lê Trọng Tấn, xã An Khánh, huyện H, thành phố Hà Nội. Sau khi quan hệ tình dục xong Nam, U và V nằm nghỉ tại nhà nghỉ “Royal Hotel” thì bị Tổ công tác Công an xã An Khánh kiểm tra hành chính, đưa về trụ sở làm việc và thu giữ toàn bộ tang vật. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Bùi Thị V về tội “Môi giới mại dâm” theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh, văn hóa, thuần phong mỹ tục của dân tộc, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an trên địa bàn Thủ đô. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, biết rõ việc môi giới mại dâm bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng do hám lợi và ý thức coi thường pháp luật, bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo mức án 6 tháng tù là cần thiết. Tuy nhiên, xét bị cáo là gái bán dâm, khi được khách mua dâm nhờ tìm thêm một gái bán dâm khác dẫn đến hành vi phạm tội; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, như: sau khi phạm tội, đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo hiện là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có chồng nhưng phải nuôi 2 con nhỏ (cháu lớn sinh năm 2015, cháu nhỏ sinh năm 2019); bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, xét thấy có thể cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú thì cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, đồng thời thể hiện chính sách khoa hồng của pháp luật đối với những người lần đầu phạm tội, tạo điều kiện cho bị cáo chăm sóc, nuôi dưỡng hai con nhỏ. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt 06 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Về án phí: Theo quy định của pháp luật, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt:

Xử phạt bị cáo Bùi Thị V 06 (sáu) tháng tù về tội “Môi giới mại dâm” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tU án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện L, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 27 Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Thị V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 12/4/2024.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện H, HN;
- Công an huyện H, HN;
- TAND huyện H, HN;
- Chi cục THADS huyện H, HN;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA; VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Văn Quang